TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 61/2019/HSST
Ngày 26/9/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
-*Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa*: **Ông Võ Quang Dũng**
-*Hội thẩm nhân dân:* **Ông Lê Quang Thìn**
Ông Vũ Trung Thành

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phan Thị Tý**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông (bà) Nguyễn Thành Nam, Bùi Thị Dung**, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/HSST ngày 30/8/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên***:*** **Đỗ Thanh H** (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); sinh năm 1987; Nơi sinh: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1212, đường PR Đ, khu phố 2, phường T Đ, thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Số 1212, đường Phú R Đ, khu phố 2, phường T Đ, thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Quang V, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 và 01 người em ruột, sinh năm 1993; Tiền án: Bị Toà án nhân dân thị xã Đ X, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" bằng bản án số 104/2016/HSST ngày 19/82016, chấp hành xong ngày 25/12/2017 chưa được xoá án tích; Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2018 cho đến nay.

Có mặt

2.Họ và tên***:*** **Lưu Xuân P (tên gọi khác: C);** sinh năm 1994; Nơi sinh: Nam Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã LT, huyện P R, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Thôn 7, xã L T, huyện PR, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Xuân H, sinh năm 1954 và bà Lê Thị H, sinh năm 1954; có vợ tên là Phạm Thị L, sinh năm 1995 và 01 người con ruột, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2018 cho đến nay.

Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* **Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1996

Nơi cư trú: số 1204 đường P R Đ, phường TĐ, thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 25/12/2018, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Bình Phước kết hợp Công an huyện Đ Pvà Công an xã T P kiểm tra hành chính căn nhà cho thuê thuộc ấp TH, xã TP, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Tại thời điểm kiểm tra có Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P và Nguyễn Huyền S, qua kiểm tra phát hiện tại phòng ngủ số 2, trong tủ gỗ có 01 vỏ hộp giấy, màu trắng, loại đựng điện thoại di động hiệu Iphone bên trong có: 02 cân tiểu ly điện tử, 01 kéo bằng kim loại dài 10cm, 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa 27 viên nén màu xanh, hình tam giác, nghi là ma túy [niêm phong, ký hiệu M1] và 06 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy [niêm phong, ký hiệu M2]; 01 túi xách màu đen, xung quanh đính các hạt màu ánh kim bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy [niêm phong, ký hiệu M3]; tinh thể màu trắng, nghi là ma túy còn dính trên đĩa sứ tại nền nhà [niêm phong, ký hiệu M4]. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và gửi các vật nghi là ma túy để giám định. Ngoài ra, còn thu giữ 01 bình thủy tinh hình bông hoa một đầu màu xanh, một đầu không màu; 08 đoạn ống thủy tinh dài 20cm; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ngân hàng và 01 đoạn ống hút nhựa dài 05cm; thu giữ của Đỗ Thanh H: 4.925.000đ (Bốn triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng), 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen có 2 số sim thuê bao (sim 1 số 0973027323 và sim 2 số 0839388393) và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S, màu xám, sim thuê bao số 0976499993; thu giữ của Lưu Xuân P: 466.000đ (Bốn trăm sáu mươi sáu ngàn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, sim thuê bao số 0968292379 và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 7, màu xanh ngọc [bút lục 01 – 05, 70, 78 - 85; 97 - 116].

Quá trình điều traH và P khai nhận, số ma túy thu giữ vỏ hộp giấy, màu trắng, loại đựng điện thoại di động hiệu Iphone là của Bùi Văn S (tên thường gọi S trâu) và cả hai người đều biết rõ S cất giấu ma túy để bán lại cho người nghiện. Ngoài ra, trong thời gian trước ngày bị bắt quả tang,H và P đến ở cùng với S để giúp S bán ma túy nhiều lần cho các người nghiện, đổi lại được S cho ma túy sử dụng và cho tiền tiêu xài, [Bút lục: 186 - 214; 215 - 243; 361 - 368]. Cụ thể như sau:

Ngày 19/12/2018, Ngô Hữu Thành (tên thường gọi Thành sim dùng điện thoại số 0961593593 gọi cho Bùi Văn S số 0981950955 để hỏi mua ma túy với số tiền

1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng) để sử dụng thì S đồng ý. Thành được S nhắn cho số điện thoại số 0968292379 là số điện thoại của P để liên hệ giao, nhận ma túy. Do S về thành phốH Phòng nên P được Nguyễn Thị Hằng (Là người yêu của S) đưa ma túy để bán cho Thành. Đến ngày 20/12/2018, Thành trả tiền đã mua ma túy của S, bằng cách chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng của Thành, tên tài khoản "NGO HUU THANH" đến tài khoản củaH, đăng ký tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) chi nhánh Bình Phước, tên tài khoản "DO THANH HAI" số 19032675861013 (Hải cho S sử dụng chung tài khoản). Ngoài ra, Thành khai vào ngày 18/12/2018 cũng 01 lần gọi điện thoại mua ma túy của S để sử dụng và P là người giao ma túy cho Thành nhưng P khai không nhớ [bút lục: 129, 174, 262, 263, 361].

Bán cho Võ Thị Chiêu Oanh (tên thường gọi Móm) 2 lần [bút lục: 130, 208, 266, 267; 367, 368]:

Lần đầu: Vào khoảng 22 giờ tháng 12/2018 (không rõ ngày), Oanh dùng số điện 03697475039 gọi cho S số 0981950955 để hỏi mua ma túy thì S đồng ý. Lúc này, P đang ở tại nhà của S thuê thuộc ấp ThuậnH, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và được S đưa 03 viên ma túy, màu xanh, hình tam giác (có đặc điểm như 27 viên ma túy, thường gọi là "kẹo" thu giữ trong vụ án vào ngày 25/12/2018) và số điện thoại của Oanh để liên lạc và bán ma túy. Sau đó, P thuê xe ô tô "Taxi" đến gặp Oanh tại quán "Bar HV" thuộc phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài giao ma túy xong rồi về, còn tiền thì Oanh trả cho S;

Lần hai: Vào khoảng 21 giờ ngày 22/12/2018, Oanh gọi điện thoại hỏi mua ma túy của S (như lần đầu). Lúc này, S vàH đang ở gần khu vực tượng đài tưởng niệm "Chiến thắng Đồng Xoài" thuộc phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài nên S gọi P đến thì đượcH đưa 02 viên ma túy, màu xanh, hình tam giác, loại "kẹo" và 01 bịch ma túy tổng hợp, loại "khay" để đi giao cho Oanh tại quán "Bar Latin" thuộc phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài thì P đồng ý. Sau khi giao ma túy xong, P được Oanh trả tiền mang về cho S (Oanh và P không nhớ cụ thể bao nhiêu tiền).

Khoảng 11 giờ 25/12/2018, Bùi Vũ Phú Quý, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: Khu phố Tân Trà, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước dùng điện thoại số 0942274579 gọi cho S số 0981950955 để hỏi mua ma túy tổng hợp, dạng "khay" với số tiền 3.700.000đ(Ba triệu bảy trăm ngàn đồng) thì S đồng ý. Sau đó, S gọi điện thoại choH lấy 01 bịch ma túy trong số ma túy có trong vỏ hộp giấy, màu trắng, loại đựng điện thoại di động hiệu Iphone bên trong tủ gỗ tại nhà S thuê để giao cho QthìH đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày,H mang số ma túy này đến giao cho Qxong thì đi về. Sau khi mua được ma túy, Qđã sử dụng hết một phần và phần còn lại cất giấu trong người để sử dụng tiếp. Ngày 26/12/2018, Q nhờ Hoàng Thị N (Ngân là bạn gái của Quý) chuyển số tiền 3.500.000đ(Ba triệu năm trăm ngàn đồng) để trả tiền mua ma túy của S, bằng cách chuyển khoản đến tài khoản của Nguyễn Thị H số 1901206169824, đăng ký tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) chi nhánh Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh, Q còn nợ lại 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng). Đến ngày 27/12/2018, Q biết

được H bị bắt nên đã giao nộp số ma túy còn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước [Bút lục: 68, 69, 134, 144, 145, 270 - 276; 281 - 283; 362].

Tại Bản kết luận giám định số 414/2018/GĐKTHS ngày 29/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

"-27 (hai mươi bảy) viên nén (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 10,3837 (Mười phẩy ba tám ba bảy) gam, loại MDMA.

-Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 23,0529 (Hai mươi ba phẩy không năm hai chín) gam, loại Ketamine.

-Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,9693 (Một phẩy chín sáu chín ba) gam, loại Ketamine.

-Chất bột màu trắng (ký hiệu M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,4149 (Hai phẩy bốn một bốn chín) gam, loại Ketamine.

-Chất màu trắng bám dính trong bịch nylon (ký hiệu M4) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Mẫu ở dạng vết không xác định được khối lượng.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu hoàn lại sau giám định được niêm phong có khối lượng: M1 = 8,1044 gam, M2-1 = 20,0573 gam, M2-2 = 1,5248 gam, M3 = 1, 5033 gam" [bút lục: 70, 71, 86].

Tại Bản kết luận giám định số 415/2018/GĐKTHS ngày 29/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

"Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0425 (Không phẩy không bốn hai năm) gam, loại Ketamine**.** Mẫu đã sử dụng hết cho công tác giám định" [bút lục: 72, 91].

Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 28/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy":

Về hình phạt:

-Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh H mức án từ 09 (Chín) đến 10 (Mười) năm tù.

-Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Xuân P mức án từ 08 (Tám) đến 09 (Chín) năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật

Tố tụng hình sự đề nghị:

-Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 03 phong bì được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn VănH và Điều tra viên Văn Đình Thuận và dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước (ký hiệu số 414M1, 414M2 và 414M3); 01 vỏ hộp giấy, màu trắng, loại đựng điện thoại di động hiệu Iphone; 02 cân tiểu ly điện tử; 01 kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 bình thủy tinh hình bông hoa một đầu màu xanh, một đầu không màu; 08 đoạn ống thủy tinh dài 20cm; 01 giỏ xách màu đen, xung quanh đính các hạt màu ánh kim; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa ngân hàng và 01 đoạn ống hút nhựa dài 05cm.

-Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, có 2 số sim thuê bao (số 0973027323 và số 0839388393) và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S, màu xám, có số sim thuê bao 0976499993 của bị cáo Đỗ Thanh H cùng với 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, có số sim 0968292379 của bị cáo Lưu Xuân P.

-Trả lại cho bị cáo Đỗ Thanh H 01 xe mô tô biển số 93P1 – 511.11; trả lại cho bị cáo Lưu Xuân P 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 7, màu xanh ngọc, số sim 0971133181.

-Quản thủ số tiền 4.925.000đ (Bốn triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng) của bị cáo Đỗ Thanh H và số tiền 466.000đ (Bốn trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) của bị cáo Lưu Xuân P để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về thủ tục tố tụng: Quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]Tại phiên toà các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng số 30/CTr-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những người tham gia tố

tụng khác, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang lập ngày 25/12/2018, phù hợp với các Kết luận giám định số 414/2018/GĐKTHS, số 415/2018/GĐKTHS ngày 29/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 19/12/2018 đến ngày 25/12/2018, Bùi Văn S cùng với Lưu Xuân P, Đỗ Thanh H đã bán ma túy cho Ngô Hữu T 01 lần, Võ Thị Chiêu O 02 lần, Bùi Vũ Phú Q 01 lần. Ngày 25/12/2018, bị Công an phát hiện thu giữ ma túy có khối lượng 10,3837 gam ma túy loại MDMA và 25,0647 gam loại Ketamine tại ấp T H, xã T P , huyện Đ P , tỉnh Bình Phước. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P bán ma túy cho nhiều người với nhiều thời điểm khác nhau, mỗi lần bán ma túy đều cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", số lượng ma túy thu giữ là 10,3837 gam loại MDMA và 25,0647 gam loại Ketamine. Đây là tình tiết định khung được quy định tại các điểm b (Phạm tội 02 lần trở lên), c (Mua bán với 02 người trở lên) và p (Có 02 chất ma tuý khác trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma tuý quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;). Vì vậy, các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện quy định tại các điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]Hành vi mà các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản các chất ma túy, một khách thể được P luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư. Trong tình hình hiện nay, tội phạm ma túy có chiều hướng gia tăng và bằng các thủ đoạn tinh vi nhằm mục đích thu lợi bất chính, gây ra nhiều hậu quả xấu về mặt xã hội, Nhà nước đã có các biện P tuyên truyền giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và ảnh hưởng đến sức khỏe con người nên cần phải có biện P cứng rắn nhằm răng đe những đối tượng mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là hành vi bị P luật nghiêm cấm, gieo rắc cái chết trắng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh thiếu niên, người nghiện ma túy và sẽ bị P luật nghiêm trị song vì tư lợi, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã phân tích ở trên.

[4]Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P là đồng phạm với vai trò là người giúp sức cho đối tượng Bùi Văn S thực hiện việc mua bán ma tuý, là người trực tiếp đi giao ma túy cho các đối tượng nghiện, thu tiền bán ma túy. Lẽ ra, khi đối tượng Bùi Văn S giao ma túy cho các bị cáo cất giữ và bán ma túy thì các bị cáo phải khuyên can đối tượng Bùi Văn S hoặc

báo cho cơ quan có thẩm quyền ngăn chặn hành vi của đối tượng Bùi Văn S nhưng ngược lại các bị cáo lại đồng ý, tiếp nhận ngay ý định phạm tội của đối tượng Bùi Văn S. Xét thấy, cần xử các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P bằng một mức án nghiêm, tù có thời hạn, tương xứng với từng hành vi phạm tội của mỗi bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Trước đây và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi bán trái phép chất ma túy của mình, đồng thời có thái độ ăn năn hối cải, muốn được sự giảm nhẹ để cải tạo bản thân, bị cáo Đỗ Thanh H có ông bà là người có công với cách mạng, bị cáo Lưu Xuân P có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Đỗ Thanh H, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xoá án tích mà tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đối với đối tượng Bùi Văn S do không rõ đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Bình Phước đã ra Quyết định truy nã số 135 ngày 22/7/2019, khi nào bắt được được đề nghị xử lý sau [bút lục 324 - 332] nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Thị Hằng quá trình điều tra xác minh không mặt tại địa phương để làm việc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Bình Phước tiếp tục xác minh khi có kết quả đề nghị xử lý sau [bút lục 315 - 322] nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Huyền S không biết Bùi Văn S cất giấu ma túy và cũng không biết Đỗ Thanh H bán ma túy cho Bùi Vũ Phú Qnên không đủ cơ sở để xử lý [bút lục 244 - 254] nên Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với Bùi Vũ Phú Q mua ma túy của Bùi Văn S để sử dụng, số ma túy Qgiao nộp có khối lượng là 0,0425 gam, loại Ketamine, không đủ định lượng làm căn cứ để xử lý hình sự. Hiện nay, Q đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc nên không xem xét, xử lý.

Đối với Ngô Hữu T và Võ Thị Chiêu O đã mua ma túy từ Bùi Văn S, Đỗ Thanh H và Lưu Xuân P để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Bình Phước đã có văn bản đề nghị Công an thành phố Đồng Xoài ra quyết định xử lý theo quy định P luật nên không không xem xét, xử lý.

Đối với ma túy thu giữ 01 túi xách màu đen, xung quanh đính các hạt màu ánh kim, qua giám định có khối lượng là 2,4149 gam, loại Ketamine. Bị cáo Đỗ Thanh H khai là của Nguyễn Huyền Sương nhưng S không thừa nhận và không có tài liệu

chứng cứ khác để chứng minh. Qua xác minh Nguyễn Huyền S không có tên đăng ký hộ khẩu thường trú nên không làm việc được nên không có căn cứ để xử lý [bút lục 369].

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển số 93P1 – 511.11 là tài sản riêng của bị cáo Đỗ Thanh H nên trả cho bị cáo Đỗ Thanh H; đối với 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 7, màu xanh ngọc, số sim 0971133181 là tài sản riêng của bị cáo Lưu Xuân P không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Pháp.

Đối với 03 phong bì được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn VănH và Điều tra viên Văn Đình Thuận và dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước (ký hiệu số 414M1, 414M2 và 414M3); 01 vỏ hộp giấy, màu trắng, loại đựng điện thoại di động hiệu Iphone; 02 cân tiểu ly điện tử; 01 kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 bình thủy tinh hình bông hoa một đầu màu xanh, một đầu không màu; 08 đoạn ống thủy tinh dài 20cm; 01 giỏ xách màu đen, xung quanh đính các hạt màu ánh kim; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa ngân hàng và 01 đoạn ống hút nhựa dài 05cm là vật có liên quan đến vụ án và các dụng cụ để sử dụng ma túy là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, có 2 số sim thuê bao (số 0973027323 và số 0839388393) và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S, màu xám, có số sim thuê bao 0976499993 của bị cáo Đỗ Thanh H cùng với 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, có số sim 0968292379 của bị cáo Lưu Xuân P sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 4.925.000đ(Bốn triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng) của bị can Đỗ Thanh H và số tiền 466.000đ (Bốn trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) của bị can Lưu Xuân P cần quản thủ của mỗi bị cáo là 200.000đồng để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu theo quy định của P luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P (tên gọi khác: Chuột) phạm "Tội Mua bán trái phép chất ma túy".

[2]Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đỗ Thanh H 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2018.

Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lưu Xuân P (tên gọi khác: Chuột) 07 (Bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2018.

[3]Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017

[4]Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 03 phong bì được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn VănH và Điều tra viên Văn Đình Thuận và dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước (ký hiệu số 414M1, 414M2 và 414M3); 01 vỏ hộp giấy, màu trắng, loại đựng điện thoại di động hiệu Iphone; 02 cân tiểu ly điện tử; 01 kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 bình thủy tinh hình bông hoa một đầu màu xanh, một đầu không màu; 08 đoạn ống thủy tinh dài 20cm; 01 giỏ xách màu đen, xung quanh đính các hạt màu ánh kim; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa ngân hàng và 01 đoạn ống hút nhựa dài 05cm

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, có 2 số sim thuê bao (số 0973027323 và số 0839388393) và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S, màu xám, có số sim thuê bao 0976499993 của bị can Đỗ Thanh H cùng với 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, có số sim 0968292379 của bị can Lưu Xuân P.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Thanh H 01 xe mô tô biển số 93P1 – 511.11; trả lại cho bị cáo Lưu Xuân P 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 7, màu xanh ngọc, số sim 0971133181.

Quản thủ số tiền 4.925.000Đ (bốn triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng) của bị can Đỗ Thanh H và số tiền 466.000Đ (bốn trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) của bị can Lưu Xuân P để đảm bảo thi hành án

[5]Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đỗ Thanh H, Lưu Xuân P, mỗi bị cáo phải nộp án 200.000 đồng tiến phí hình sự sơ thẩm là.

[6]Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của P luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước;
-VKSND huyện Đồng Phú;
-THADS huyện Đồng Phú;
-CA huyện Đồng Phú (03 bản);
-Phòng P27 Công an Bình Phước
-TT Lý lịch tư P – Sở tư P tỉnh Bình Phước;
-Bị cáo; người tham gia tố tụng;
-Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng